

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính
cấp xã giai đoạn 2019 - 2021¹ và tình hình triển khai thực hiện sắp xếp
đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030**

Thực hiện Quyết định số 776/QĐ-BNV ngày 04/10/2023 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch làm việc với một số địa phương về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; trên cơ sở kết quả thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã² giai đoạn 2019 - 2021 và tình hình triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
CẤP XÃ TRONG GIAI ĐOẠN 2019 - 2021**

1. Kết quả thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

Trước khi thực hiện sắp xếp, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có 635 xã, phường, thị trấn, trong đó số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp theo quy định tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có 69 đơn vị, gồm 62 xã và 07 thị trấn thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp (không có đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp).

Giai đoạn 2019 - 2021, tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện sắp xếp 143 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 115 xã, 03 phường, 25 thị trấn, trong đó:

- Số đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện bắt buộc sắp xếp: 69 đơn vị.
- Số đơn vị hành chính cấp xã sắp xếp theo diện khuyến khích: 33 đơn vị.
- Số đơn vị hành chính cấp xã liên kết ảnh hưởng bởi sắp xếp: 41 đơn vị.

Kết quả thực hiện, số đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giảm sau khi sắp xếp:

- Số đơn vị hành chính cấp huyện: 27 đơn vị (giữ nguyên).
- Số đơn vị hành chính cấp xã: 559 đơn vị, giảm 76 đơn vị (11,96%).

¹ Tỉnh không có đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp.

² Tỉnh không có đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp.

- Ngoài ra, Thanh Hóa cũng đã thực hiện nhập 3.112 thôn tổ dân phố thành 1.528 thôn, tổ dân phố, giảm 1.584 thôn, tổ dân phố (26%), qua đó giảm số lượng thôn, tổ dân phố từ 5.971 thôn, tổ dân phố xuống còn 4.387 thôn, tổ dân phố.

2. Kết quả giải quyết các vấn đề phát sinh sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021

a) Kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy:

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 786/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đến ngày 01/12/2019, tất cả các đơn vị hành chính sau sắp xếp trên địa bàn tỉnh đều hoàn thành việc kiện toàn, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo đúng quy định; đảm bảo thông suốt, liên tục trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản lý của cấp ủy, chính quyền, mặt trận và đoàn thể chính trị ở cơ sở.

Do là địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sớm nhất cả nước, các đơn vị hành chính sau sắp xếp có nhiều thuận lợi để công tác chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo, tiến tới tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ ở cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 và bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với các đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp, qua đó góp phần ổn định và tạo thuận lợi cho phát triển của đơn vị hành chính sau sắp xếp, cụ thể:

- Về công tác sắp xếp cơ quan đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể:

+ Đối với cấp ủy đảng:

Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy đã quyết định thành lập Đảng bộ mới; chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp. Theo đó, đã sắp xếp 143 Đảng bộ cấp xã với 1.296 chi bộ, 35.506 đảng viên thành 67 Đảng bộ, giảm 76 Đảng bộ. Cơ cấu, số lượng của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, số lượng Phó Bí thư, thành viên Ủy ban Kiểm tra thực hiện theo đúng quy định, Điều lệ Đảng.

+ Tổ chức chính quyền địa phương:

Đại biểu HĐND của các đơn vị hành chính cấp xã trước khi sắp xếp hợp thành HĐND của đơn vị hành chính mới và tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo quy định tại Điều 134, Điều 137 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. HĐND đơn vị hành chính cấp xã mới sau khi sắp xếp bầu Thường trực HĐND, Ban của HĐND theo quy định. Cụ thể, 3.344 đại biểu của 143 HĐND đơn vị hành chính trước khi sắp xếp hợp thành đại biểu của 67 HĐND đơn vị hành chính sau khi sắp xếp. HĐND đơn vị mới đã bầu ra 67 Chủ tịch, 67 Phó Chủ tịch và các Ban của HĐND.

UBND đơn vị hành chính cấp xã mới do HĐND bầu ra theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, gồm 67 Chủ tịch, 143 Phó Chủ tịch và 134 Ủy viên UBND cấp xã.

+ Mặt trận tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội³:

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp huyện hiệp y thống nhất với Đảng ủy cấp xã quyết định thành lập Ủy ban MTTQ của đơn vị hành chính cấp xã mới; công nhận danh sách Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã (lâm thời). Đối với Đoàn thể chính trị - xã hội, Ban Thường vụ cấp huyện đã chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch tổ chức hội hoặc Bí thư, Phó Bí thư Đoàn của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp. Cụ thể, các địa phương đã sắp xếp từ 715 tổ chức xuống còn 335 tổ chức, giảm 380 tổ chức.

+ Tổ chức hội hoạt động trong phạm vi cấp xã:

Thực hiện quy định của Chính phủ và Bộ Nội vụ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, UBND tỉnh đã quyết định hợp nhất, sáp nhập 458 hội thành 214 hội (giảm 244 hội), thành lập mới 05 hội, giải thể 01 hội và đổi tên 242 hội cho phù hợp với tên gọi của đơn vị hành chính sau sắp xếp.

- Về tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp:

Trước thời điểm sắp xếp, tại 143 đơn vị hành chính cấp xã thuộc phạm vi sắp xếp có 396 trường học thuộc các cấp học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở và 143 trạm y tế cấp xã. Sau sắp xếp đến nay, đã hoàn thành việc kiện toàn, sắp xếp 143 trạm y tế thành 67 trạm y tế (giảm 76 trạm). Đối với các trường học tiếp tục ổn định tổ chức, không ảnh hưởng đến việc di chuyển của học sinh, đảm bảo chất lượng dạy và học, sử dụng cơ sở vật chất hiện có; hoàn thành việc đổi tên các trường theo tên đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp.

b) Về xử lý trụ sở công dôi dư:

- Về công sở, trụ sở làm việc:

+ Sử dụng công sở mới: 01 đơn vị⁴.

+ Sử dụng công sở của các đơn vị trước sắp xếp: 66 đơn vị.

+ Số công sở còn lại: 76 công sở, trong đó bố trí cho công an xã chính quy: 12 công sở; bố trí nơi làm việc của mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội, trường mầm non, các đơn vị sự nghiệp khác: 17 công sở; chưa sử dụng: 47 công sở. Hiện nay các sở, ngành liên quan đang tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các phương án chuyển đổi, thanh lý đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Về trường học và trạm y tế dôi dư, chưa sử dụng sau sáp nhập:

+ Trường học: 04 trường và 09 điểm lẻ (của trường mầm non và tiểu học).

³ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã có 796 ban công tác, 4.815 thành viên; Đoàn thể chính trị - xã hội có 270.000 hội viên, đoàn viên thanh niên.

⁴ Thị trấn Ngọc Lặc sử dụng công sở cũ của Huyện ủy.

- Trạm y tế: 43 trạm y tế, chủ yếu ở khu vực đồng bằng, phường, thị trấn sau khi nhập trạm y tế, do diện tích trung bình, điều kiện địa hình, giao thông thuận lợi nên thực hiện khám chữa bệnh ở một trạm; khu vực miền núi, cơ bản vẫn thực hiện khám ở các trạm cũ để đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

- 820 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố dôi dư sau nhập thôn, tổ dân phố.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, UBND tỉnh đã có chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý khẩn trương thực hiện rà soát, lập danh sách; tổng hợp, báo cáo tổng thể thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công và đánh giá hiện trạng, tình hình sử dụng các trụ sở công ở các đơn vị hành chính sau khi sắp xếp các cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn (bao gồm các đơn vị đã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021 mà cho đến nay vẫn chưa được bố trí sắp xếp, sử dụng hiệu quả và các đơn vị dự kiến sẽ sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2030), cụ thể:

- Rà soát, quản lý và đề xuất xử lý tài sản công dôi dư:

+ Đối với các công trình nhà văn hóa thôn, bản, xóm, tổ dân phố dôi dư: Chỉ đạo xử lý dứt điểm theo hướng bàn giao lại cho cộng đồng dân cư quản lý, sử dụng, tạo điều kiện cho người dân tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp đề xuất xử lý công trình dôi dư (được hình thành từ tiền hỗ trợ của ngân sách nhà nước và đóng góp của Nhân dân hoặc 100% huy động nguồn đóng góp của Nhân dân) theo các hình thức xử lý: "Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất" hoặc "thu hồi", phải được sự đồng thuận, thống nhất của Nhân dân thôn, tổ dân phố có công trình dôi dư và phải thực hiện trình tự, thủ tục xác lập sở hữu toàn dân về tài sản theo quy định; quá trình thực hiện phải đảm bảo chặt chẽ để tránh các vấn đề khiếu kiện liên quan.

+ Đối với các công trình trụ sở làm việc cấp xã, tài sản công dôi dư khác: Khẩn trương thực hiện thủ tục để bàn giao và đưa vào sử dụng các công trình đã có phương án bàn giao cho các cơ quan, đơn vị nhà nước, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương quản lý, sử dụng; khuyến khích xây dựng phương án bàn giao các công trình, tài sản công dôi dư hiện chưa sử dụng cho lực lượng Công an xã, thị trấn để thực hiện chủ trương của Bộ Công an về xây dựng trụ sở làm việc cho lực lượng Công an xã, thị trấn và bàn giao cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quản lý, sử dụng theo chủ trương của UBND tỉnh (nếu đảm bảo đủ điều kiện theo quy định); xây dựng phương án chuyển đổi công năng, mục đích sử dụng công trình tài sản công dôi dư khác cho phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đã được phê duyệt, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng quy định; đồng thời, cân đối, bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc được tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp, đảm bảo phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của từng huyện, thị xã, thành phố.

+ Trong thời gian chưa xây dựng được phương án xử lý công trình dôi dư, các địa phương nghiên cứu giao cho tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cấp xã quản lý, sử dụng để làm việc; yêu cầu bố trí nhân lực trông coi, bảo vệ công trình dôi dư hiện không sử dụng, thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh môi trường bên trong, bên ngoài công trình, không để công trình bị xuống cấp, hoang phế, gây lãng phí tài sản của nhà nước (Chủ tịch UBND cấp xã phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc quản lý, bảo vệ tài sản trên địa bàn quản lý); xem xét, cân đối bố trí kinh phí để thực hiện trông coi tài sản công dôi dư.

- Rà soát, lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ Khẩn trương rà soát thực hiện phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, báo cáo Ban Chỉ đạo sắp xếp, xử lý nhà đất tỉnh (qua Sở Tài chính) để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổng thể, hoàn thành chậm nhất vào ngày 31/10/2023; các cơ quan, tổ chức, đơn vị của tỉnh phải hoàn thành việc thực hiện phương án xử lý cơ sở nhà, đất dôi dư trong năm 2024. Đối với trường hợp cơ sở nhà, đất đã phê duyệt phương án xử lý nhưng đến nay không còn phù hợp với thực tế, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cần thay đổi phương án xử lý thì thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung tại khoản 15, Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ).

+ Phương án xử lý: UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị đề xuất phương án xử lý tài sản công đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 40 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 7 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7, Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ).

+ Trong thời gian chưa được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý hoặc chưa tổ chức xử lý nhà, đất, tài sản công theo phương án được duyệt thì cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng tài sản đó phải bảo vệ, bảo quản tài sản, tránh để lấn chiếm, thất thoát; trường hợp thực hiện sáp nhập, tổ chức lại thì pháp nhân mới có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ tài sản và chịu trách nhiệm thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản công khác.

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ rà soát, điều chỉnh, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và các quy hoạch khác có liên quan để phục vụ sắp xếp lại, xử lý trụ sở; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang trực tiếp quản lý khẩn trương xây dựng phương án sắp xếp, xử lý; thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, xác định giá khởi điểm để đấu giá trong việc bán, chuyển nhượng tài sản công; việc bán, chuyển nhượng (bao gồm cả việc bán thanh lý) tài sản phải bảo đảm công khai, minh bạch,

đúng quy định của pháp luật.

+ Các trường hợp xử lý theo hình thức điều chuyển, chuyển giao nhà, đất về địa phương quản lý, xử lý thì phải thực hiện ngay việc bàn giao, tiếp nhận để đưa vào sử dụng hoặc xử lý theo quy định; hạn chế tối đa việc để tài sản, công trình, trụ sở, công sở không sử dụng, hư hỏng, xuống cấp.

+ Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện khẩn trương tổ chức các đoàn, tổ công tác để trực tiếp đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản công thuộc phạm vi quản lý tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa bàn triển khai thực hiện chậm, còn nhiều nhà, đất, tài sản công chưa được sắp xếp lại, xử lý hoặc phát sinh vướng mắc. Sở Tài chính tổ chức thực hiện kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 5783/BTC-QLCS ngày 07/6/2023.

c) Về giải quyết chế độ, chính sách cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp:

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở các đơn vị hành chính cấp xã trước khi thực hiện sắp xếp:

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp xã: 2.842 người⁵.

+ Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 2.137 người.

+ Viên chức giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở): 8.618 người.

+ Viên chức trạm y tế xã, thị trấn: 651 người.

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã được bố trí, sắp xếp tại đơn vị hành chính mới:

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp xã: 1.423 người⁶.

+ Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 614 người.

+ Ổn định số lượng viên chức giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở): 8.618 người và viên chức trạm y tế xã, thị trấn: 651 người.

- Số cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư:

+ Số lượng cán bộ, công chức cấp xã dôi dư: 1.419 người⁷.

+ Người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư: 1.523 người.

- Kết quả giải quyết đối với đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư:

⁵ Cán bộ 1.366 người, công chức 1.476 người.

⁶ Cán bộ 804 người, công chức 619 người.

⁷ Cán bộ 562 người, công chức 857 người.

+ Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Tổng số dôi dư đã giải quyết: 1.052 người; tổng số dôi dư còn tiếp tục phải giải quyết: 367 người.

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư: Thực hiện thôi việc, chấm dứt hợp đồng 1.523 người, hiện nay đã bố trí đúng số lượng 614 người theo Nghị quyết số 232/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

d) Về thực hiện chế độ, chính sách đặc thù đối với người dân, cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị hành chính sau sắp xếp:

Để kịp thời khuyến khích, động viên cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do dôi dư tại các đơn vị hành chính sau sắp xếp; ngoài các chế độ, chính sách được hưởng theo quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức về chế độ thôi việc, về chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác theo quy định; UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 181/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019⁸. Đến nay đã thẩm định, phê duyệt hỗ trợ cho 352 cán bộ, công chức, hơn 1.500 người hoạt động không chuyên trách cấp xã thôi việc ngay, với tổng kinh phí hỗ trợ 49,6 tỷ đồng.

đ) Kết quả thực hiện một số nội dung liên quan khác tại đơn vị hành chính sau sắp xếp:

- Việc thực hiện chuyển đổi con dấu và các loại giấy tờ:

+ Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các địa phương đã đề nghị Công an tỉnh khắc, đăng ký các loại con dấu mới; tổ chức thu hồi các con dấu cũ, cấp con dấu mới cho các cơ quan, đơn vị ở đơn vị hành chính mới. Từ ngày 01/12/2019, con dấu mới được chính thức sử dụng để phục vụ cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý ở địa phương.

+ Đối với việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho người dân, các cơ quan, đơn vị liên quan đã lập kế hoạch tiến hành thực hiện chuyển đổi giấy tờ cho người dân; tổ chức phục vụ tại xã và không thu lệ phí khi cấp đổi sổ hộ khẩu (ngân sách tỉnh hỗ trợ lệ phí đổi sổ). Đến nay các cơ quan đã tiến hành cấp đổi hơn chục nghìn sổ hộ khẩu, hàng trăm ngàn thẻ căn cước, đính chính địa chỉ cho hàng chục nghìn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... cho công dân, tổ chức có nhu cầu.

- Kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp xã và rà soát, xác định các chính sách đặc thù đối với đơn vị hành chính sau sắp xếp:

+ UBND tỉnh đã quyết định phân loại đơn vị hành chính đối với 67 đơn vị hình thành mới sau sắp xếp, trong đó có 40 đơn vị đạt loại I; 27 đơn vị đạt loại II; công nhận 30 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 67/67 đơn vị đạt chuẩn quốc gia về y tế.

⁸ Về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, viên chức trạm y tế cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

+ Đã rà soát, đề nghị công nhận 01 thị trấn thuộc vùng đặc biệt khó khăn (giảm 03 đơn vị so với trước khi sắp xếp), 18 xã, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (giảm 03 đơn vị); đánh giá, đề nghị thực hiện phụ cấp đặc biệt cho 03 đơn vị (02 đơn vị không trong diện sắp xếp), điều chỉnh và thực hiện phụ cấp khu vực cho 19 đơn vị thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Bài học kinh nghiệm

- Thứ nhất, tổ chức quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nội dung Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ để mỗi cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân nhận thức rõ tầm quan trọng và ý nghĩa to lớn của việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã là nhằm tổ chức hợp lý đơn vị hành chính các cấp phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; bảo đảm hoàn thiện thể chế về đơn vị hành chính, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Thứ hai, phải xác định sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã là nhiệm vụ chính trị quan trọng; các cấp ủy đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu phải chịu trách nhiệm, quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, coi trọng và làm tốt công tác tuyên truyền, kiên trì vận động, thuyết phục, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong hệ thống chính trị, trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong toàn tỉnh.

- Thứ ba, phải thông tin công khai, thường xuyên các nội dung liên quan đến công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã như: Dự kiến tên gọi, vị trí đặt trụ sở, tài sản, tài chính công, thời gian, địa điểm tổ chức lấy ý kiến cử tri, thời gian hoạt động của đơn vị hành chính mới, tổ chức bộ máy, chế độ chính sách nhất là các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người dân... để Nhân dân biết, Nhân dân bàn và Nhân dân tham gia ý kiến. Tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; tổ chức đối thoại, tuyên truyền, giải thích kịp thời những băn khoăn của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Thứ tư, phải có cách làm bài bản, khoa học, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật; làm thật tốt công tác tư tưởng và thực hiện chế độ chính sách, nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư khi sắp xếp.

- Thứ năm, quá trình thực hiện phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật; giải quyết chế độ chính sách hợp lý, hài hòa cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có liên quan dôi dư; xây dựng kế hoạch, lộ trình bố trí, sắp xếp đúng số lượng quy định, nhưng cũng phải đảm bảo tính nhân văn trong công tác cán bộ.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2023 - 2030

1. Về ban hành kế hoạch

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018⁹; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị¹⁰; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội¹¹; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ¹²; Công điện số 557/CD-TTg ngày 18/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ¹³, các văn bản, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và các Bộ, Ngành Trung ương; UBND tỉnh đã giao các sở, ngành, địa phương tập trung tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch¹⁴, Chỉ thị¹⁵ và Quyết định¹⁶ thành lập Ban Chỉ đạo để lãnh, chỉ đạo việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; đồng thời, bám sát chỉ đạo của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xây dựng Kế hoạch về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023 - 2030; sau khi báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thanh Hóa sẽ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023 - 2030 (dự kiến ban hành trước ngày 20/10/2023).

2. Về tổ chức thực hiện kế hoạch

a) Những công việc đã thực hiện:

- Đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh để quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Hoàn thành việc rà soát thực trạng các tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số và các yếu tố đặc thù của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

⁹ Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã.

¹⁰ Về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

¹¹ Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

¹² Ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

¹³ Về việc rà soát, hoàn thiện các quy định về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, giai đoạn 2023 - 2030.

¹⁴ Kế hoạch số 130-KH/TU ngày 31/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

¹⁵ Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 16/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030.

¹⁶ Quyết định số 2639-QĐ/TU ngày 16/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

- Hoàn thành xây dựng phương án chi tiết sắp xếp đơn vị hành chính của địa phương. Đối với việc tổng hợp, xây dựng phương án tổng thể của tỉnh đến nay đã hoàn thành, Ban Chỉ đạo tỉnh đã nghe báo cáo 03 lần và đã giao cơ quan chuyên môn tiếp tục hoàn chỉnh, để tham mưu, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Bộ Nội vụ đảm bảo đúng thời gian theo quy định (trong tháng 10/2023).

b) Những công việc đang và sẽ thực hiện trong thời gian tới:

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương liên quan tập trung xây dựng, hoàn thiện Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Trong đó yêu cầu phải có sự tính toán khoa học, đánh giá toàn diện nhằm đảm bảo tiếp tục kế thừa, phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn 2019 - 2021; bảo đảm sự tiếp nối của giai đoạn 2023 - 2025 với giai đoạn 2026 - 2030, tránh trường hợp khi xây dựng, thực hiện phương án sắp xếp các đơn vị hành chính trong cả giai đoạn 2023 - 2030 sẽ gặp khó khăn do không thể nhập, điều chỉnh với các đơn vị hành chính khác liên kề.

- Xác định lộ trình, các công việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phải thực hiện trong từng năm của giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

+ Hoàn chỉnh Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025, báo cáo Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền Trung ương thẩm định, cho ý kiến. Thời gian thực hiện: Tháng 10/2023.

+ Xây dựng Đề án chi tiết sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Thời gian thực hiện: Từ tháng 11/2023 - tháng 12/2023.

+ Tổ chức lấy ý kiến cử tri về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Thời gian thực hiện: Dự kiến hoàn thành trong tháng 01/2024.

+ HĐND cấp xã, cấp huyện thuộc phạm vi sắp xếp đơn vị hành chính thông qua Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Thời gian thực hiện: Dự kiến hoàn thành trong tháng 02/2024.

+ Thẩm định, tổng hợp, hoàn thiện Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất; trình HĐND tỉnh tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025. Thời gian thực hiện: Dự kiến hoàn thành trong tháng 03 - tháng 04/2024.

+ Hoàn chỉnh hồ sơ, đề án báo cáo Bộ Nội vụ thẩm định, trình Chính phủ; Ủy ban Pháp luật của Quốc hội thẩm tra; Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết nghị sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025. Thời gian thực hiện: Từ tháng 04 - tháng 09/2024.

+ Triển khai, tổ chức lễ công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị hành chính mới sau sắp xếp. Thời gian thực hiện: Theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

+ Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025. Thời gian thực hiện: Tại thời điểm được quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính.

+ Tập trung giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

III. VỀ PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

1. Khái quát hiện trạng đơn vị hành chính

- Tỉnh Thanh Hóa:

+ Diện tích tự nhiên: 11.115,07 km².

+ Dân số: 4.312.519 người.

- Số lượng đơn vị hành chính:

+ Số đơn vị hành chính cấp huyện: 27 đơn vị (23 huyện, 02 thị xã, 02 thành phố).

+ Số đơn vị hành chính cấp xã: 559 đơn vị (469 xã, 60 phường, 30 thị trấn).

2. Khái quát phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025

a) Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp:

- Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện có 02 đơn vị, gồm:

+ Thị xã Bỉm Sơn (diện tích và dân số dưới 70% tiêu chuẩn);

+ Huyện Đông Sơn (diện tích dưới 20% và dân số dưới 200% tiêu chuẩn).

- Số lượng đơn vị hành chính cấp xã chưa đảm bảo tiêu chuẩn, thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025¹⁷: 145 xã, phường thuộc 17 huyện, thị xã, thành phố¹⁸.

¹⁷ Đơn vị hành chính cấp xã có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn hoặc đơn vị có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn.

¹⁸ (1) Thành phố Thanh Hóa: 09 đơn vị; (2) Thành phố Sầm Sơn: 03 đơn vị; (3) Thị xã Nghi Sơn: 01 đơn vị; (4) Huyện Nga Sơn: 14 đơn vị; (5) Huyện Hà Trung: 05 đơn vị; (6) Huyện Hậu Lộc: 12 đơn vị; (7) Huyện Hoằng Hóa: 26 đơn vị; (8) Huyện Quảng Xương: 08 đơn vị; (9) Huyện Nông Cống: 10 đơn vị; (10) Huyện Đông Sơn: 09 đơn vị; (11) Huyện Thiệu Hóa: 10 đơn vị; (12) Huyện Yên Định: 06 đơn vị; (13) Huyện Vĩnh Lộc: 03 đơn vị; (14) Huyện Triệu Sơn: 13 đơn vị; (15) Huyện Thọ Xuân: 11 đơn vị; (16) Huyện Thạch Thành: 03 đơn vị; (17) Huyện Thường Xuân: 02

b) Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện bắt buộc sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên đề xuất không thực hiện sắp xếp:

- Cấp huyện: 01 đơn vị (thị xã Bỉm Sơn).

- Cấp xã: 128/145 đơn vị¹⁹.

c) Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025:

- Đơn vị hành chính cấp huyện khuyến khích sắp xếp: Không.

- Đơn vị hành chính cấp xã khuyến khích sắp xếp có 03 đơn vị, gồm:

+ Thị trấn Thiệu Hóa và xã Thiệu Phú thuộc huyện Thiệu Hóa (đã thực hiện trình tự, hồ sơ, đề án báo cáo Chính phủ và Bộ Nội vụ).

+ Xã Hải Yên thuộc thị xã Nghi Sơn: Đề nghị giải thể.

d) Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã dự kiến giảm sau khi sắp xếp:

- Đơn vị hành chính cấp huyện: Giảm 01 đơn vị, còn 22 huyện, 02 thị xã, 02 thành phố.

- Đơn vị hành chính cấp xã: Giảm 12 đơn vị, còn 547 đơn vị, gồm: 458 xã, 59 phường, 30 thị trấn (chưa bao gồm kết quả thành lập thị trấn Hậu Hiền thuộc huyện Thiệu Hóa và thành lập 07 phường thuộc thành phố Thanh Hóa).

đ) Đánh giá chất lượng các đơn vị hành chính đô thị dự kiến hình thành sau sắp xếp:

- Đối với đơn vị hành chính cấp huyện: Thành phố Thanh Hóa (sau khi nhập huyện Đông Sơn) đảm bảo tiêu đạt tiêu chí đô thị loại I (hiện nay đã hoàn thành việc rà soát, đánh giá, xây dựng Đề án phân loại đô thị Thanh Hóa đạt tiêu chí đô thị loại I và sẽ trình các cơ quan có thẩm quyền công nhận trong thời gian tới).

- Đối với đơn vị hành chính cấp xã: Không có.

IV. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021, bên cạnh những kết quả đã đạt được thì vẫn có những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, đó là:

1. Do số lượng đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh giảm nhiều (76 đơn vị), đến nay, tại các đơn vị hành chính cấp xã đã thực hiện sắp xếp vẫn còn 367 công

đơn vị; (18) 10 huyện, thị xã không có đơn vị hành thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025: Thị xã Bỉm Sơn, các huyện: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Lang Chánh, Bá Thước, Ngọc Lặc, Cẩm Thủy, Như Thanh, Như Xuân.

¹⁹ Thành phố: Thanh Hóa: 08 đơn vị, Sầm Sơn: 01 đơn vị; thị xã Nghi Sơn: 01 đơn vị; các huyện: Nga Sơn: 12 đơn vị, Hà Trung: 03 đơn vị, Hậu Lộc: 10 đơn vị, Hoằng Hóa: 24 đơn vị, Quảng Xương: 08 đơn vị, Nông Cống: 10 đơn vị, Đông Sơn: 09 đơn vị, Thiệu Hóa: 10 đơn vị, Yên Định: 05 đơn vị, Vĩnh Lộc: 03 đơn vị, Triệu Sơn: 09 đơn vị, Thọ Xuân: 11 đơn vị, Thạch Thành: 02 đơn vị, Thường Xuân: 02 đơn vị.

chức dôi dư trong tổng số 741 công chức dôi dư của toàn tỉnh; tuy nhiên, đa số công chức cấp xã hiện nay đều còn trẻ, cơ bản có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác, đảm bảo phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn; nên sắp xếp, giải quyết dôi dư đối với số còn lại gặp rất nhiều khó khăn; mặt khác đối với số công chức dôi dư hiện nay, ngân sách tỉnh đang phải cân đối 70 tỷ đồng/năm để chi trả lương và phụ cấp cho các trường hợp này.

2. Các công sở, nhà đất dôi dư sau khi sắp xếp đơn vị hành chính chưa có phương án xử lý dứt điểm, hiệu quả; nhiều tài sản đã không sử dụng trong thời gian dài, bị hư hỏng, xuống cấp, hoang phế; việc chuyển đổi công năng sử dụng, bàn giao công trình, tài sản công cho cơ quan, đơn vị khác quản lý, sử dụng chưa nhiều, gây lãng phí tài sản của nhà nước. Qua tổng hợp, hiện nay còn 47 trụ sở làm việc, 43 trạm y tế, 04 trường học, 09 điểm lẻ, 820 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố dôi dư, chưa được bố trí, sử dụng hoặc chuyển đổi mục đích, công năng sử dụng.

3. Chất lượng đơn vị hành chính đô thị (cấp xã) sau khi sắp xếp đến nay vẫn chưa đạt tiêu chuẩn của loại đô thị theo quy định; nguồn lực đầu tư cho phát triển đô thị còn hạn chế; công tác lập, trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch còn chậm.

4. Một số phương án sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021 chưa thật sự khoa học, hợp lý, phù hợp với khả năng quản lý của chính quyền cơ sở, khó khăn trong sinh hoạt, giao dịch hành chính, học tập, khám chữa bệnh của Nhân dân; nhiều đơn vị sau khi nhập lại bị chia cắt bởi tuyến đường giao thông lớn, sông suối, đồi núi, khó khăn trong việc đi lại, sinh hoạt.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về đề xuất, kiến nghị việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư

- Trong giai đoạn 2023 - 2030, ở một số địa phương, dư địa số lượng để bố trí công chức dôi dư không còn nên khó đảm bảo bố trí đúng số lượng đến năm 2025; vì vậy, đề nghị cho phép kéo dài thời gian bố trí, sắp xếp số lượng công chức dôi dư đến sau năm 2025 cho đến khi bằng hoặc thấp hơn theo quy định.

- Hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn, tiêu chí nhằm xác định trường hợp, đối tượng dôi dư; ngoài các chính sách hỗ trợ thống nhất chung theo quy định, đề nghị có cơ chế cho phép các địa phương, nhất là ở cấp huyện, cấp xã trong điều kiện ngân sách và nguồn kinh phí hợp pháp được phép hỗ trợ thêm cho các trường hợp dôi dư khi thôi việc, vì theo quy định hiện hành thì cấp huyện, cấp xã không được ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức.

2. Về đề xuất, kiến nghị việc xử lý tài sản công

Các Bộ, ngành Trung ương cần hướng dẫn cụ thể việc xử lý tài sản là nhà, trụ sở, công trình trên đất công sở, tạo thuận lợi cho việc sắp xếp, xử lý tài sản dôi dư.

3. Về nội dung khác liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023 - 2030

Tại điểm b, khoản 1, Điều 3 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trường hợp không bắt buộc sắp xếp đơn vị hành chính: Có địa giới đơn vị hành chính đã hình thành ổn định và từ năm 1945 đến nay chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện có một số vấn đề cần được xem xét, hướng dẫn để phù hợp với thực tiễn, cụ thể:

- Giai đoạn từ năm 1945 - 1954, do đất nước có chiến tranh, nhiều địa phương thực hiện tiêu thổ kháng chiến, chính quyền địa phương thời điểm này chưa được tổ chức đầy đủ, quản lý về địa giới hành chính gặp rất nhiều khó khăn, việc chia tách, sáp nhập đơn vị hành chính là do yêu cầu của lịch sử nên việc xác định đơn vị có địa giới hành chính đã hình thành ổn định và từ năm 1945 gặp rất nhiều khó khăn; do đó, đề xuất Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền nên áp dụng quy định này đối với đơn vị có địa giới đơn vị hành chính đã hình thành ổn định và từ năm 1954 (thay cho năm 1945) đến nay chưa có thay đổi, điều chỉnh.

- Đối với các phường: Đây là những đơn vị hành chính có vị trí trung tâm, vai trò rất quan trọng về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh đối với các thành phố và thị xã của tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên, đây là đơn vị hành chính mới được quy định tại Hiến pháp năm 1980 và thực tế là các phường thuộc tỉnh Thanh Hóa chỉ có từ năm 1981 đến nay; do đó, việc áp dụng quy định có địa giới đơn vị hành chính đã hình thành ổn định và từ năm 1945 đến nay chưa có thay đổi, điều chỉnh lần nào là sẽ rất khó khăn cho địa phương trong việc xác định yếu tố đặc thù nêu trên.

Trên đây là kết quả thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 và tình hình triển khai thực hiện sắp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; UBND tỉnh Thanh Hóa kính báo cáo Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, THKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đâu Thanh Tùng